TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ NINH HOÀ** **TỈNH KHÁNH HÒA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **84**/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 14-7-2023.
V/v: "*Tranh chấp về xác định cha cho con*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ NINH HÒA, TỈNH KHÁNH HÒA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Ngô Thị Thanh Huyền
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Chung
Bà Lê Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Anh - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ninh Hòa, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2023, tại Tòa án nhân dân thị xã Ninh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 229/2023/TLST-HNGĐ ngày 28/3/2023 về: "Tranh chấp về xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 93/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 03/7/2023 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Vũ Tiểu A**, sinh năm: 1985
Trú tại: Tổ 1, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
Có mặt.

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Tuyết B**, sinh năm: 1988
Trú tại: Tổ 2, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Có mặt.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông **Phùng Kim E**, sinh năm 1979
Trú tại: Tổ 1, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa.
Có mặt.

2. Cháu **Nguyễn Quốc C**, sinh ngày 04/3/2014
Người giám hộ của cháu Bình: Bà Nguyễn Vũ Tiểu A
Đồng trú tại: Tổ 1, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hòa. Bà A có mặt.

3. Chị **Trần Thị Diễm K**, sinh năm 1995
Trú tại: Tổ dân phố 3, phường T, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà. Vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt.

4. Chị **Trần Thị Diễm T**, sinh năm 2001
Trú tại: Tổ dân phố P, phường T, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà. Vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt.

5. Bà **Nguyễn Thị Kim T2**, sinh năm 1953

Trú tại: Tổ dân phố P, phường T, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà. Vắng mặt, có đơn đề nghị vắng mặt.

6. Cháu **Trần Quốc D**, sinh ngày 25/01/2013.

Người giám hộ của cháu D: Bà Nguyễn Thị Tuyết B

Đồng trú tại: Tổ 2, phường Ninh H, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà. Bà B có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hoà giải và tại phiên toà, nguyên đơn bà Nguyễn Vũ Tiểu A trình bày*:** Cuối năm 2010, qua giới thiệu của bạn bè, bà có quen biết với ông Trần Quốc Đ, sinh ngày 01/01/1975. Sau đó hai bên phát sinh quan hệ tình cảm và có với nhau một người con chung là cháu Nguyễn Quốc C, sinh ngày 04/3/2014. Do ông Đ đã có gia đình nên bà đặt tên cho con theo họ mẹ. Ngày 02/12/2022, ông Đ qua đời, bà đưa cháu C đến nhà ông Đ để chịu tang cha nhưng những người con khác của ông Đ không đồng ý. Vì vậy bà có liên hệ với bà Nguyễn Thị Tuyết B là vợ của ông Đ để xin mẫu xét nghiệm ADN giữa cháu C và cháu Trần Quốc D là con của ông Đ và bà B. Kết quả xét nghiệm cho thấy hai cháu C và D có quan hệ huyết thống theo dòng Cha với độ tin cậy là 99,999%. Vì thế nay bà khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân thị xã Ninh Hoà xác định ông Trần Quốc Đ, sinh ngày 01/01/1975, mất ngày 02/12/2022 là cha ruột của cháu Nguyễn Quốc C để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho cháu.

**** Tại bản tự khai, các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hoà giải và tại phiên toà, bị đơn bà Nguyễn Thị Tuyết B trình bày:*** Bà và ông Trần Quốc Đ đăng ký kết hôn năm 2014 tại UBND phường Ninh Thuỷ, thị xã Ninh Hoà. Khi kết hôn bà biết ông Đ đã có một đời vợ trước và có hai con là các cháu Trần Thị Diễm K, sinh năm 1995 và Trần Thị Diễm T, sinh năm 2001. Bà không biết việc ông Đ có một người con chung với bà Nguyễn Vũ Tiểu A. Nay bà A khởi kiện yêu cầu Toà án xác định chồng bà ông Trần Quốc Đ, mất ngày 02/12/2022 là cha ruột của cháu Nguyễn Quốc C thì bà không có ý kiến gì, đề nghị Toà án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ để giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

**** Tại phiên toà ông Phùng Kim Nhân trình bày:*** Ông và bà Nguyễn Vũ Tiểu A đăng ký kết hôn năm 2022. Khi ông bà kết hôn thì bà A đã có một người con riêng là cháu Nguyễn Quốc C. Về nội dung vụ án, ông không có ý kiến gì, đề nghị Toà án căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và quy định của pháp luật để giải quyết.

**** Tại phiên toà chị Trần Thị Diễm K và Trần Thị Diễm T vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 21/4/2023, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải, chị K và chị T trình bày:*** Các chị là con ruột của ông Trần Quốc Đ. Khi ông Đ còn sống, các chị không được nghe ông Đ đề cập gì về mối quan hệ với bà A. Nay cha của các chị mất thì bà A đến tự ý lấy mẫu đi xét nghiệm ADN. Các chị không đồng ý yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc đề nghị xác định ông Trần Quốc Đ là cha của em Nguyễn Quốc C.

**** Tại phiên toà bà Nguyễn Thị Kim T2 vắng mặt nhưng tại biên bản lấy lời khai ngày 26/5/2023, bà Hương trình bày:*** Bà là mẹ ruột của ông Trần Quốc Đ. Ông Đ không có anh em trai (ông Đ có 2 chị gái và 1 em gái). Về yêu cầu khởi kiện của bà A về việc xác định ông Đ là cha của cháu Nguyễn Quốc C bà không biết và không có ý kiến gì.

* ***Người giám hộ của cháu Nguyễn Quốc C, bà Nguyễn Vũ Tiểu A trình bày***: Thống nhất với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

* ***Người giám hộ của cháu Trần Quốc D, bà Nguyễn Thị Tuyết B trình bày:*** Thống nhất với lời trình bày của bị đơn.

* ***Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:***

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên Viện kiểm sát không có yêu cầu, kiến nghị gì.

- Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 4 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự, các điều 88, 101 và 102 Luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Vũ Tiểu A, xác định ông Trần Quốc Đ (sinh năm 1975, mất ngày 02/12/2022) là cha đẻ của cháu Nguyễn Quốc C, sinh ngày 04/3/2014.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về áp dụng pháp luật tố tụng:

- Quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn là bà Nguyễn Vũ Tiểu A khởi kiện tranh chấp việc xác định cha cho con đối với bị đơn là bà Nguyễn Thị Tuyết B có nơi cư trú tại tổ 1, phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà theo quy định tại khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Đây là vụ án tranh chấp về xác định cha cho con theo quy định tại các điều 88, 90 và 92 Luật hôn nhân và gia đình, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân thị xã Ninh Hoà, tỉnh Khánh Hoà.

- Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan chị Trần Thị Diễm K, chị Trần Thị Diễm T và bà Nguyễn Thị Kim T2 có yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có tên trên.

[2] Về nội dung vụ án:

Bà Nguyễn Vũ Tiểu A có quen biết với ông Trần Quốc Đ từ năm 2010. Sau đó giữa ông bà có phát sinh quan hệ tình cảm và bà A sinh cháu Nguyễn Quốc C ngày 04/3/2014. Do gia đình ông Đ không biết sự việc này nên bà A làm giấy khai sinh cho cháu C theo họ của bà. Đến ngày 17/9/2014, ông Đ đăng ký kết hôn với bà Nguyễn Thị Tuyết B. Tại giấy khai sinh của cháu Trần Quốc D (sinh ngày 25/01/2013) số 160, quyển số 01/2014; Ngày đăng ký

24/9/2014; Nơi đăng ký: Uỷ ban nhân dân phường T, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà thể hiện họ và tên cha của cháu D là ông Trần Quốc Đ, sinh năm 1975.

Ngày 02/12/2022, ông Đ qua đời. Vì vậy để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu C, bà A khởi kiện yêu cầu Toà án xác định ông Trần Quốc Đ là cha ruột của cháu Nguyễn Quốc C.

Do ông Đ đã qua đời, Toà án không thể tiến hành lấy mẫu ADN của ông Đ để làm thủ tục giám định trực tiếp. Cha của ông Trần Quốc Đ đã mất và ông Đ không còn người anh em trai nào, vì thế Toà án sử dụng mẫu ADN của cháu Trần Quốc D để xác nhận quan hệ Cha – Con giữa ông Trần Quốc Đ và cháu Nguyễn Quốc C, ngoài cháu D, không còn người họ hàng ruột giới tính nam nào để cung cấp thêm mẫu ADN thực hiện việc giám định.

[3] Tại Bản kết luận giám định ADN số 23560PG/DNA ngày 18/5/2023 của Công ty TNHH Đầu tư và Công nghệ Genplus xác nhận: Trần Quốc D *(Giới tính: Nam; Ngày sinh: 25/01/2013; Giấy khai sinh số: 160, quyển số 01/2014; Ngày đăng ký: 24/9/2014; Nơi đăng ký: Uỷ ban nhân dân phường T, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà)* có quan hệ huyết thống theo dòng Y (dòng Nội) với Nguyễn Quốc C *(Giới tính: Nam; Ngày sinh: 04/3/2014; Giấy khai sinh số: 94/2014, quyển số: 01/2014; Ngày đăng ký: 25/3/2014; Nơi đăng ký: Uỷ ban nhân dân phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà)*. Vì vậy Hội đồng xét xử có cơ sở xác định cha của cháu Trần Quốc D (là ông Trần Quốc Đ) cũng là cha của cháu Nguyễn Quốc C.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của bà A được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tuy nhiên tại phiên toà bà A tự nguyện chịu án phí vì thế Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về chi phí giám định: Theo hoá đơn giá trị gia tăng số 00000803 ngày 17/5/2023 của Công ty TNHH Đầu tư và công nghệ Genplus, phí dịch vụ tư vấn, phân tích kỹ thuật, xét nghiệm ADN giữa Trần Quốc D và Nguyễn Quốc C là 6.600.000 đồng (Sáu triệu, sáu trăm nghìn đồng). Bà A tự nguyện chịu toàn bộ chi phí này nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn, ông Phùng Kim E có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

[7] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; khoản 1 Điều 227; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 88, Điều 90, khoản 2 Điều 101, khoản 3 Điều 102 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Vũ Tiểu A về việc "Tranh chấp về xác định cha cho con"

2. Công nhận ông Trần Quốc Đ, sinh năm 1975, mất ngày 02/12/2022 là cha của cháu Nguyễn Quốc C; Giới tính: Nam; Ngày sinh: 04/3/2014; Giấy khai sinh số: 94/2014, quyển số: 01/2014; Ngày đăng ký: 25/3/2014; Nơi đăng ký: Uỷ ban nhân dân phường H, thị xã N, tỉnh Khánh Hoà.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Vũ Tiểu A chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0000791 ngày 27/3/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa. Bà Nguyễn Vũ Tiểu A đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *TAND tỉnh Khánh Hòa;*
- *VKSND thị xã Ninh Hòa;*
- *UBND phường H;*
- *Chi cục THADS thị xã Ninh Hòa;*
- *Lưu HS, AV.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Thanh Huyền